

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**
Bản án số: 96/2023/HSST
Ngày: 24-4-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :*
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Minh Hiền
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Thị Thu Hà – Bà Dương Thị Thuý Vinh
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Quang Bình – Thư ký
Tòa án nhân dân Thành phố Vinh - tỉnh Nghệ An.
- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa:* Bà
Nguyễn Thị Thanh Đào - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 24/4/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Vinh, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa công khai để xét xử hình sự sơ thẩm thụ lý số 102/2023/TLST - HS ngày 05/4/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2023/QĐXXST - HS ngày 13/4/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên : Văn Đ M; Sinh năm 1974; Nơi ĐKKHKT: Xóm 4, xã Nam Giang, huyện Nam Đàn, Nghệ An; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Đảng phái: Đảng viên – Đảng cộng sản Việt Nam đã đình chỉ sinh hoạt đảng; Con ông: Văn Đ Thành và bà: Lê Thị Xuân; Vợ: Lê Thị Hồng Vân; con có hai con lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/11/2022 đến ngày 06/11/2022, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Nguyễn Thị T (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của chị T:

Anh Nguyễn Văn Đ – sinh năm 2000. Vắng mặt

Địa chỉ: Xóm 5, xã T1, huyện Nghi Lộc, Nghệ An

Bị đơn dân sự: Công ty cổ phần Đ. Vắng mặt.

Địa chỉ: Số 205, đường Lê Duẩn, thành phố Vinh, Nghệ An

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Khắc H

Địa chỉ: Xóm L, xã T2, huyện Yên Thành, Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 03/11/2022 Văn Đ M (có giấy phép lái xe hạng C số 400145019556 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 18/12/2019, có thời hạn đến 18/12/2024) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu HOWO, loại xe trộn bê tông biển số 37C-205.76 đi trên đường Phan Đình Phùng, thành phố Vinh theo hướng chiều cầu vượt Cửa Nam đi ngã tư chợ Vinh. Khi đi đến nơi giao nhau giữa đường Phan Đình Phùng với đường Phạm Hồng Thái do tH chú ý quan sát nên mặt trước bên phải đầu xe ô tô 37C-205.76 do M điều khiển đã va chạm với xe mô tô biển số 37B1 – 487.34 do chị Nguyễn Thị T điều khiển. Hậu quả: chị Nguyễn Thị T tử vong tại chỗ.

Ngay sau khi xảy ra tai nạn, thấy có người chết Văn Đ M để xe ô tô loại xe trộn bê tông biển số 37C-205.76 lại hiện trường và đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh đầu thú.

Tại Cơ quan điều tra, Văn Đ M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 248/KL-KTHS(GĐ-PY) ngày 11/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận nguyên nhân chết của chị Nguyễn Thị T:

- Dấu hiệu chính qua giám định:
 - + Bên ngoài nạn nhân bị nhiều vết thương, xây xát, mài miết, mất lớp thượng bì da, rách da, bầm tụ máu;
 - + Đầu, trán, mặt bị biến dạng.
 - + Xương hộp sọ bị vỡ, sập. Tổ chức não dập nát, máu trong hộp sọ và một phần tổ chức não chảy ra ngoài qua đường vỡ xương và vết thương.
 - + Các tạng trong khoang lồng ngực và ổ bụng bị dập nát, đứt rách, vỡ, thoát ra ngoài qua vết thương.
- Nguyên nhân chết: Dập nát cơ thể do đa chấn thương.

Tại bản kết luận giám định số 288/KLGD-KTHS(DVCH) ngày 18/11/2022 của phòng kỹ thuật Hình sự công an tỉnh Nghệ An kết luận: Dấu vết cơ học trong vụ tai nạn giao thông:

- Ngay trước thời điểm xảy ra va chạm, xe ô tô biển số 37C-205.76 và xe mô tô biển số 37B1 487.34 di chuyển cùng chiều trên đường Phan Đình Phùng theo hướng từ vòng xuyên hồ cá Cửa Nam đi đường Trần Phú.

- Không xác định được tốc độ di chuyển của xe ô tô 37C-205.76 và xe mô tô biển số 37B1 487.34 tại thời điểm xảy ra va chạm.

- Vị trí va chạm đầu tiên của xe ô tô 37C-205.76 và xe mô tô biển số 37B1487.34:

+ Trên hiện trường: Ở phần đường phía Nam đường Phan Đình Phùng (phần mặt đường lưu thông các phương tiện rộng 13m theo mô tả trong biên bản khám nghiệm hiện trường).

+ Trên phương tiện: Trên xe ô tô 37C-205.76: Ở mặt trước bên phải đầu xe
Trên xe mô tô biển số 37B1487.34: Ở bên trái giá kim loại đặt phía sau yên xe.

Tại bản kết luận giám định số 25/KL-KTHS(DD3-KTSĐT) ngày 23/3/2023 của phòng kỹ thuật Hình sự công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp video có tên 532500051356254708 gửi giám định.

Về trách nhiệm dân sự: Văn Đ M đã tự nguyện bồi thường cho gia đình chị Nguyễn Thị T số tiền 250.000.000 đồng. Gia đình chị Nguyễn Thị T đã nhận số tiền trên và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản Cáo trạng số 125/CT-VKS-TPV ngày 03/4/2023, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vinh đã truy tố bị cáo Văn Đ M về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, v khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Văn Đ M từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 250.000.000 đồng; Gia đình bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

Bị cáo không có tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra – công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Văn Đ M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Như vậy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 03/11/2022, tại nơi giao nhau giữa đường Phan Đình Phùng và đường Phạm Hồng Thái, thuộc phường Cửa Nam, thành phố Vinh, Nghệ An, Văn Đ M (có giấy phép lái xe) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu HOWO, loại xe trộn bê tông biển kiểm soát 37C-205.76 do khi chuyển hướng, tH chú ý quan sát đa va chạm với xe mô tô biển số 37B1-487.34 do chị Nguyễn Thị T điều khiển. Hậu quả: chị Nguyễn Thị T tử vong tại chỗ. Hành vi của M đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ. Vì vậy xét về nhân thân bị cáo và hành vi phạm tội nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đây là vụ án thuộc loại nghiêm trọng. Bị cáo đã gây tai nạn làm cho một người chết, làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang lo sợ cho mọi người khi tham gia giao thông. Lỗi trong vụ tai nạn thuộc về bị cáo. Trong giai đoạn hiện nay, khi số lượng các vụ án về giao thông ngày càng gia tăng, gây nên những hậu quả nghiêm trọng không chỉ cho gia đình người bị hại mà còn cả cho xã hội. Đảng và Nhà nước cũng đang có nhiều chủ trương, chính sách, biện pháp kiên quyết nhằm hạn chế tai nạn giao thông. Vì vậy cần xử lý nghiêm mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; sau khi sự việc xảy ra đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, gia đình bị hại có đơn xin miễn Trách nhiệm Hình sự đối

với bị cáo và xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Trong quá trình lao động có thành tích xuất sắc được tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở; Sau khi phạm tội đã tự nguyện đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh đầu thú. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, v Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Với những phân tích như trên nghĩ cần xử phạt bị cáo cao hơn mức khởi điểm của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự và không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là đủ nghiêm và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3]. Về hình phạt bổ sung : Miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4]. Về trách nhiệm dân sự : Trong quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 250.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[5]. Về Vật chứng: Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu HOWO, loại xe trộn bê tông biển kiểm soát 37C-205.76 của Công ty cổ phần Đ; xe mô tô nhãn hiệu FERROLI biển kiểm soát 37B1-487.34 của ông Trần Khắc H. Tất cả vật chứng trên được cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, v khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Văn Đ M: 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án (24/4/2023) về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Giao bị cáo Văn Đ M cho UBND xã G, huyện Nam Đàn, Nghệ An quản lý giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý, giáo dục đối với bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí: Buộc bị cáo Văn Đ M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND Tỉnh Nghệ An
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An
- VKSND thành phố Vinh
- Chi cục THADS thành phố Vinh
- Công an thành phố Vinh
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng
- Lưu HS

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị M Hiền

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhân:

- Tòa án ND Tỉnh Nghệ An
- VKSND thành phố Vinh
- Chi cục THADS thành phố Vinh
- Công an thành phố Vinh
- Sở Tư pháp Tỉnh Nghệ An
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng
- Lưu HS

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị M Hiền

